**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GDCD 10 HỌC KỲ II**

**NĂM HỌC 2021-2022**

**I. NỘI DUNG LÍ THUYẾT CƠ BẢN**

**Hình thức thi: Trắc nghiệm 70%, Tự luận 30%**

**Nội dung ôn tập: bài: 10,11,12,13,14.**

**Bài 10: Quan niệm về đạo đức**

**Quan niệm về đạo đức**

**a. Đạo đức là gì?**

- Đạo đức là hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội.

**2.Vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội**

**a. Đối với cá nhân**

**-** Góp phần hoàn thiện nhân cách con người.

**-** Có ý thức và năng lực sống thiện, sống có ích.

**-** Giáo dục lòng nhân ái, vị tha.

**b. Đối với gia đình**

**-** Tạo nền tảng của hạnh phúc, sự ổn định và phát triển vững chắc của gia đình.

**-** Là nhân tố xây dựng gia đình hợp pháp.

\* VD:

**c. Đối với xã hội**

* - Đạo đức được coi là sức khoẻ của cơ thể sống.
* XH sẽ  bền vững nếu XH đó thực hiện đúng các quy tắc, chuẩn mực XH.
* XH sẽ mất ổn định nếu đạo đức XH bị xuống cấp.

- Làm bài tập 2, 3, 4, 5 SGK trang 66

**Bài 11: Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học**

**1. Nghĩa vụ**

**a. Nghĩa vụ là gì?**

- Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu, lợi ích chung của cộng đồng, của xã hội.

Bài học:

+ Cá nhân phải biết đặt nhu cầu, lợi ích của xã hội lên trên, không những thế còn phải biết hi sinh quyền lợi của mình vì quyền lợi chung.

+ Mặt khác, xã hội có trách nhiệm bảo đảm nhu cầu, lợi ích chính đáng của cá nhân.

**b. Nghĩa vụ của người thanh niên Việt Nam hiện nay** (Tập trung hướng dẫn HS nêu những việc HS trung học cần làm gì để sẵn sàng tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ TQVN XHCN)

**- Nghĩa vụ học sinh**

+ Rèn luyện đạo đức

+ Học tập

+ Giúp đỡ bố mẹ

**2. Lương tâm**

**a, Lương tâm là gì?**

- Lương tâm chính là năng lực tự đánh giá hành vi của bản thân trong mối quan hệ với người khác và xã hội.

**+ Trạng thái của lương tâm:**

- Trạng thái thanh thản: Là cảm giác vui sướng, hài lòng thỏa mãn với bản thân khi thực hiện những hành vi phù hợp với quy tắc , chuẩn mực đạo đức của xã hội.

+ Trạng thái cắn rứt: Xảy ra khi cái nhân có các hành vi sai lầm, vi phạm chuẩn mực đạo đức, họ cảm thấy cắn rứt và hối hận

**+ Ý nghĩa của lương tâm:**

- Lương tâm dù tồn tại ở trạng thái nào cũng có ý nghĩa tích cực với cá nhân.

- Trạng thái thanh thản của lương tâm giúp con người tự tin hơn và bản thân và phát huy được tính tích cực trong hành vi của mình.

- Trạng thái cắn rứt lương tâm giúp cá nhân điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với yêu cầu của xã hội.

- Một cá nhân thường làm điều ác nhưng lại không biết ăn năn, không cắn rứt lương tâm thì bị coi là kẻ vô lương tâm

**b. Làm thế nào để trở thành người có lương tâm**?( ***HD HS thực hành)***

*\* Đối với mọi người:*

- Thường xuyên rèn luyện tư tưởng, đạo đức theo quan điểm tiến bộ, cách mạng và tự giác thực hiện hành vi đạo đức hàng ngày để biến đạo đức thành thói quen đạo đức.

- Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ cơ bản của bản thân một cách tự nguyện, phấn đấu trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội.

- Bồi dưỡng tình cảm trong sáng, đẹp đẽ trong quan hệ giữa người với người, hướng thiện, yêu thương con người cà sống vì người khác.

*\* Đối với học sinh:*

- Tự giác thực hiện nghĩa vụ của HS (học tập, lao động…).

- Ý thức đạo đức, kỷ luật tập thể, tác phong...

- Quan tâm giúp đỡ bạn bè, mọi người xung quanh.

- Có lối sống lành mạnh, đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội.

**3. Nhân phẩm và Danh dự.**

**a. Nhân phẩm.**

- Nhân phẩm là toàn bộ những phẩm chất mà mỗi người có được.

Hay: Nhân phẩm chính là giá trị làm người của mỗi con người.

- Biểu hiện của một người có nhân phẩm:

+ Có lương tâm trong sáng.

+ Có nhu cầu vật chất và tinh thần lành mạnh.

+ Biết tôn trọng và thực hiện tốt các nghĩa vụ đạo đức.

**b. Danh dự**

- Danh dự là sự coi trọng, đánh giá cao của dư luận xã hội đối với một người dựa trên các giá trị tinh thần, đạo đức của người đó.

**Lòng tự trọng:**Là ý thức và tình cảm của mỗi cá nhân tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm và danh dự của chính mình

*\* Biểu hiện:*

- Biết làm chủ nhu cầu của bản thân.

- Kìm chế nhu cầu không chính đáng

- Biết tuân theo các quy tắc chuẩn mực đạo đức tiến bộ của xã hội.

- Biết quý trọng nhân phẩm và danh dự của người khác.

|  |  |
| --- | --- |
| **Tự trọng** | **Tự ái** |
| - Là ý thức, tình cảm cá nhân tôn trọng, bảo vệ danh dự của mình.  - Luôn làm chủ suy nghĩ và hành động đúng.  - Đánh giá theo tiêu chuẩn khách quan.  - Có ý chí vững vàng trước mọi quan hệ và dân chủ trong cuộc sống.  - Tôn trọng danh dự người khác. | - Chỉ nghĩ đến bản thân, đề cao cái tôi, bực tức khi bị đánh gía thấp.  - Quá đề cao mình, hạ thấp người khác. không muốn ai bày vẽ.  - Đánh gái theo tiêu chuẩn chủ quan.  - Mất thiện cảm với mọi người, xử sự thiếu sáng suốt. |

**4. Hạnh phúc**

**a. Hạnh phúc là gì?**

- **Hạnh phúc** là cảm xúc vui sướng, hài lòng của con người trong cuộc sống khi được đáp ứng, thỏa mãn các nhu cầu chân chính, lành mạnh về vật chất và tinh thần.

**Bài 12: Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình**

**1. Tình yêu**

**a. Tình yêu là gì?**

**- Khái niệm tình yêu**: Tình yêu là sự rung cảm và quyến luyến sâu sắc giữa hai người khác giới. Ở họ có sự phù hợp với nhau về nhiều mặt... làm cho họ có nhu cầu gần gủi, gắn bó với nhau, tự nguyện sống vì nhau và sẵn sàng hiến dâng cho nhau cuộc sống của mình.

**b. Thế nào là một tình yêu chân chính?**

\* Tình yêu chân chính là tình yêu trong sáng, lành mạnh, phù hợp với quan niệm đạo đức tiến bộ xã hội.

\* Biểu hiện của tình yêu chân chính:

- Tình cảm chân thực, quyến luyến, gắn bó giữa một nam và một nữ.

+ Gần gủi bên nhau

+ Đồng cảm sâu sắc (về tâm tư, nguyện vọng, uớc mơ, hoài bảo, lý tưởng)

+ Hòa hợp về tính cách

- Sự quan tâm sâu sắc đến nhau, không vụ lợi.

+ Chăm lo đến nhu cầu, lợi ích của nhau, xác định nghĩa vụ của mình.

+ Sống vì nhau, hy sinh cho nhau.

- Sự chân thành, tin cậy và tôn trọng từ hai phía.

+ Luôn tin tưởng nhau

+ Tôn trọng, lắng nghe ý kiến của nhau.

- Có lòng vị tha và thông cảm cho nhau

+ Khoan dung, tha thứ cho nhau.

+ Thông cảm và chia sẻ với nhau.

**c. Một số điều nên tránh trong tình yêu.**

**-** \* Yêu đương quá sớm, nhầm lẫn tình bạn với tình yêu.

\* Yêu cùng một lúc nhiều người, yêu để chứng tỏ khả năng chinh phục bạn khác giới hoặc yêu đương vì mục đích vụ lợi.

\* Có quan hệ tình dục trước hôn nhân.

**2. Hôn nhân**

+ Độ tuổi kết hôn:

Nam từ đủ 20 tuổi trở lên.

Nữ từ đủ 18 tuổi trở lên.

**b. Chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay (HD HS nêu những điểm tiến bộ của chế độ hôn nhân ở nước ta hiện nay)**

\* Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ:

- Cơ sở: tình yêu chân chính.

- Tự nguyện: tự do kết hôn theo luật định.

- Tiến bộ: đảm bảo về mặt pháp lý.

- Tiến bộ: tự do ly hôn.

\* Hôn nhân một vợ, một chồng, vợ chồng bình đẳng.

**3. Gia đình, chức năng của gia đình, các mối quan hệ gia đình và trách nhiệm của các thành viên.**

***a. Gia đình là gì?***

- Gia đình là một cộng đồng người cùng chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ cơ bản: hôn nhân và huyết thống.

***b. Chức năng của gia đì***nh

Gia đình có các chức năng sau:

- Chức năng duy trì nòi giống.

- Chức năng kinh tế

- Chức năng tổ chức đời sống gia đình.

- Chức năng nuôi dưỡng, giáo dục con cái.

- Làm bài tập 1, 2, 3, 4 SGK trang 86

**Bài 13: Công dân với cộng đồng**

**1. Cộng đồng và vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống con người**

***a. Cộng đồng là gì ?***

**-** Là toàn thể những người cùng chung sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội.

- Con người có thể tham gia nhiều cộng đồng khác nhau.

***b. Vai trò của cộng đồng đối với cuộc sống con người.***

*+* Là môi trường để các cá nhân liên kết, hợp tác với nhau tạo nên đời sống của cá nhân và của cả cộng đồng.

+ Cộng đồng chăm lo cuộc sống cá nhân, đảm bảo cho mọi người có điều kiện phát triển*.*

+ Giải quyết hợp lí mối quan hệ giữa cái chung và cái riêng, giữa quyền lợi và nghĩa vụ.

+ Cá nhân phát triển trong cộng đồng và tạo nên sức mạnh cho cộng đồng.

**2. Trách nhiệm của công dân đối với cộng đồng (HD HS thực hành)**

***a. Nhân nghĩa***

***\* Nhân nghĩa là gì?***

*- Lòng thương người và đối xử với người theo lẽ phải.*

**\* Biểu hiện:**

*+ Nhân ái, thương yêu, giúp đỡ nhau.*

*+ Nhường nhịn, đùm bọc nhau.*

*+ Vị tha, bao dung, độ lượng.*

*+ Lòng biết ơn sâu sắc đối với các thế hệ cha anh đi trước****.***

**\* Ý nghĩa:**

*+ Giúp cho cuộc sống của con người trở nên tốt đẹp hơn.*

*+ Con người thêm yêu cuộc sống, có thêm sức mạnh để vượt qua khó khăn.*

*+ Là truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta.*

**\* Để rèn luyện lòng nhân nghĩa HS cần:**

*+ Kính trọng, biết ơn, hiếu thảo với ông bà, cha mẹ.*

*+ Quan tâm giúp đỡ mọi người.*

*+ Cảm thông, bao dung, độ lượng, vị tha.*

*+ Tích cực tham gia hoạt động "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa".*

*+ Kính trọng, biết ơn các vị anh hùng của dân tộc. Tôn trọng giữ gìn truyền thống tốt đẹp của dân tộc.*

**b. Hoà nhập**

- Sống hoà nhập là sống gần gũi, chan hoà với mọi người, có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng

**- Ý nghĩa:**

Giúp có thêm niềm vui và sức mạnh vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

- HS phải rèn luyện :

+Tôn trọng, quan tâm, giúp đỡ, vui vẻ, cởi mở với bạn bè, thầy cô và những người chung quanh.

+Tích cực tham các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.

**c. Hợp tác**

***- Hợp tác*** là cùng chung sức, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc nào đó vì mục đích chung.

\* *biểu hiện hợp tác*

+ Mọi ngừơi cùng bàn bạc…

+ Phối hợp nhịp nhàng

+ Biết về nhiệm vụ của nhau

+ Sắn sàng hỗ trợ, giúp đỡ nhau….

*-* ***Ý nghĩa:***

+ Tạo nên sức mạnh tinh thần và thể chất, đem lại chất lượng và hiệu quả cao trong công việc.

+ Là một phẩm chất quan trọng của người lao động, là yêu cầu đối với công dân của một xã hội hiện đại.

***- Nguyên tắc****:* Tự nguyện, bình đẳng, các bên cùng có lợi.

- Các loại:

+ Hợp tác song phương hoặc đa phương.

+ Hợp tác từng lĩnh vực hoặc toàn diện.

+ Hợp tác giữa các cá nhân, các nhóm, giữa các cộng đồng, dân tộc, quốc gia.

* ***Học sinh phải:***

+ Cùng nhau bàn bạc, phân công, xây dựng kế hoạch cụ thể.

+ Nghiêm túc thực hiện.

+ Phối hợp nhịp nhàng, hỗ trợ, giúp đỡ nhau…

+ Đánh giá rút kinh nghiệm.

**Bài 14: CÔNG DÂN VỚI SỰNGHIỆP**

**XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC**

**1. Lòng yêu nước**

**a. Lòng yêu nước là gì?**

- *Lòng yêu nước*là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ cho lợi ích của Tổ quốc.

*- Cơ sở của lòng yêu nước***:**

**+** Tình yêu gia đình

+ Tình yêu quê hương, làng xóm

+ Lòng tự hào dân tộc

**b. Truyền thống yêu nước của dân tộc. (HD HS thực hành)**

**ý nghĩa**-Là truyền thống dân tộc đạo đức cao quý và thiêng liêng nhất của dân tộc Việt Nam.

- là côị nguồn các giá trị truyền thống đạo đức khác của dân tộc

- Là sức mạnh nội sinh của dân tộc

**\* Nguồn gốc của lòng yêu nước**:

- Được hình thành và hun đúc từ các cuộc đấu tranh gian khổ các cuộc kháng chiến trường kỳ chống giác ngoại xâm.

- Được phát triển qua những hoạt động lao động sản xuất xây dựng đất nước.

**\* Biểu hiện của truyền thống yêu nước:**

- Tình cảm gắn bó với quê hương, đất nước.

- Tình yêu thương đối với đồng bào, giống nòi, dân tộc.

- Lòng tự hào dân tộc chính đáng.

- Đoàn kết, kiên cường, bất khuất chống giặc ngoại xâm.

- Cần cù, sáng tạo trong lao động.

**\* Bài học:**

- Nâng cao hiểu biết, phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc.

- Thể hiện lòng yêu nước của mình trong học tập, lao động và cuộc sống.

- Biết tôn trọng truyền thống, tôn trọng giá trị đạo đức của dân tộc.

**2. Trách nhiệm xây dựng tổ quốc. (HD HS tự học)**

**- Thanh niên học sinh cần phải :**

+ Chăm chỉ, sáng tạo trong học tập và lao động.

+ Tích cực rèn luyện đạo đức tác phong và lối sống

+ Quan tâm đến đời sống chính trị xã hội ở địa phương và của đất nước

+ Tích cực xây dựng quê hương đất nước

+ Đấu tranh, phê phán với những việc làm sai trái.

**3. Trách nhiệm bảo vệ tổ quốc. (HD HS tự học)**

- Bảo vệ tổ quốc là quyền, nghĩa vụ thiêng liêng, cao quý của công dân. *(điều 77 - HP 92)*

**- Trách nhiệm của thanh niên, học sinh**.

- Trung thành với Tổ quốc, với chế độ xã hội chủ nghĩa.

- Tích cực học tập, rèn luyện thân thể.

- Tham gia đăng ký nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi; sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

- Tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ an ninh, quốc phòng ở địa phương.

- Vận động mọi người thực hiện tốt nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

**=> Hai nhiệm vụ** chiến luộc của cách mạng Việt Nam hiện nay là xây dựng và bảo vệ tổ quốc

**II. DẠNG CÂU HỎI THAM KHẢO**

**Bài 10: Quan niệm về đạo đức**

**Câu 1.** Hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, của xã hội gọi là

A. Đạo đức      B. Pháp luật C. Tín ngưỡng       D. Phong tục

**Câu 2.** Quan niệm nào dưới đây đúng khi nói về người có đạo đức?

A. Tự giác giúp đỡ người gặp nạn B. Tự ý lấy đồ của người khác

C. Chen lấn khi xếp hàng D. Thờ ơ với người bị nạn

**Câu 3.** Sự điều chỉnh hành vi của đạo đức mang tính

A. Tự nguyện      B. Bắt buộc C. Cưỡng chế      D. Áp đặt

**Câu 4.**Biểu hiện nào dưới đây phù hợp với yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta hiện nay?

A. Tôn trọng pháp luật B. Trung thành với lãnh đạo

C. Giữ gìn bất cứ truyền thống nào D. Trung thành với mọi chế độ

**Câu 5.**Vai trò nào dưới đây của đạo đức liên quan trực tiếp đến sự phát triển của xã hội?

A. Góp phần làm cho xã hội phát triển bền vững B. Góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội

C. Làm cho xã hội hạnh phúc hơn D. Làm cho đồng nghiệp thân thiện hơn với nhau

**Câu 6.** Vai trò nào dưới đây của đạo đức liên quan trực tiếp đến sự phát triển của cá nhân?

A. Góp phần hoàn thiện nhân cách con người B. Giúp con người hoàn thành nhiệm vụ được giao

C. Góp phần vào cuộc sống tốt đẹp của con người D. Giúp mọi người vượt qua khó khăn

**Câu 7.** Vai trò nào dưới đây của đạo đức liên quan trực tiếp đến sự phát triển của gia đình?

A. Là cơ sở cho sự phát triển của mỗi người trong gia đình B. Làm cho mọi người gần gũi nhau

C. Nền tảng đạo đức gia đình D. Làm cho gia đình có kinh tế khá hơn

**Câu 8.** Đạo đức giúp cá nhân có ý thức và năng lực

A. Sống thiện B. Sống tự lập C. Sống tự do D. Sống tự tin

**Câu 9.** Biểu hiện nào trong những câu dưới đây không phù hợp với chuẩn mực đạo đức?

A. Lá lành đùm lá rách B. Ăn cháo đá bát

C. Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ D. Một miếng khi đói bằng gói khi no

**Câu 10.** Nội dung nào dưới đây phù hợp với chuẩn mực đạo đức?

A. Lá lành đùm lá rách B. Học thày không tày học bạn

C. Có chí thì nên D. Có công mài sắt, có ngày nên kim

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | A | A | A | A |
| Câu | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | A | C | A | B | A |

**Câu 11.** Câu nào dưới đây nói về chuẩn mực đạo đức gia đình?

A. Công cha như núi Thái Sơn B. Ở bầu thì tròn, ở ống thì dài

C. Ăn chọn nới, chơi chọn bạn D. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng

**Câu 12.** Nội dung nào dưới đây không phù hợp với chuẩn mực đạo đức về gia đình?

A. Con nuôi cha mẹ, con kể từng ngày B. Anh em hòa thuận hai thân vui vầy

C. Nuôi con mới biết công lao mẹ hiền D. Công cha như núi Thái Sơn

**Câu 13.** Gia đình Việt Nam hiện nay chịu ảnh hưởng của những nhân tố nào dưới đây?

A. Đạo đức, pháp luật B. Đạo đức, tình cảm

C. Truyền thống, quy mô gia đình D. Truyền thống, văn hóa

**Câu 14.** Nền tảng của hạnh phúc gia đình là

A. Đạo đức       B. Pháp luật C. Tín ngưỡng       D. Tập quán

**Câu 15.** “Người có tài mà không có đức là vô dụng, người có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng khó”. Câu nói này Bác Hồ muốn nhấn mạnh đến vai trò của

A. Tài năng và đạo đức B. Tài năng và sở thích

C. Tình cảm và đạo đức D. Thói quen và trí tuệ

**Câu 16.**Câu “Tiên học lễ, hậu học văn” muốn nhấn mạnh đến vai trò của

A. Lễ nghĩa đạo đức B. Phong tục tập quán C. Tín ngưỡng D. Tình cảm

**Câu 17.** Trên đường đi học về thấy một phụ nữ vừa bế con nhỏ vừa sách một túi đồ nặng qua đường. Em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp?

A. Giúp người phụ nữ xách đồ B. Lặng lẽ bỏ đi vì không phải việc của mình.

C. Đứng nhìn người phụ nữ đó D. Gọi người khác giúp.

**Câu 18.** A là kĩ sư xây dựng nhưng không bao giờ tham gia các hoạt động của phường. Nếu là hàng xóm, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp để khuyên A?

A. Lờ đi vì không liên quan đến mình B. Nói xấu A với hàng xóm

C. Rủ nhiều người đến bắt A phải tham gia D. Động viên, cổ vũ A tham gia các hoạt động của phường.

**Câu 19.** Anh C đi xe máy va vào người đi đường khiến họ bị đổ xe và ngã ra đường. trong trường hợp này, anh C cần lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức?

A. Lờ đi coi như không biết B. Quay clip tung lên mạng xã hội

C. Cãi nhau với người bị đổ xe D. Xin lỗi, giúp đỡ và đền bù thiệt hại cho họ

**Câu 20.** Do ghen ghét V được nhiều bạn quý mến, A đã bịa đặt, nói xấu trên Facebook. Việc làm này là trái với

A. Giá trị đạo đức B. Giá trị nhân văn C. Lối sống cá nhân D. Sở thích cá nhân

**Câu 21.** B thường quay cóp bài trong giờ kiểm tra là hành vi trái với chuẩn mực

A. Đạo đức      B. Văn hóa C. Truyền thống      D. Tín ngưỡng

**Câu 22.** B thường hay tung tin, nói xấu bạn bè trên Facebook là hành vi trái với chuẩn mực về

A. Đạo đức      B. Văn hóa C. Truyền thống      D. Tín ngưỡng

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| Đáp án | A | A | A | A | A | A |
| Câu | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 |
| Đáp án | A | D | D | A | A | A |

**Câu 23.** B rất lười học và thường gian lận trong giờ kiểm tra. Nếu là bạn của B, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức để giúp bạn?

A. Đánh cho bạn B một trận B. Quay clip việc làm của B

C. Nói chuyện của B cho các bạn khác D. Khuyên nhủ và giúp đỡ B trong học tập

**Câu 24.** B thường hay tung tin nói xấu bạn bè trên Facebook. Nếu là bạn cùng lớp, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức?

A. Không phải việc của mình nên lờ đi B. Rủ các bạn khác nói xấu lại B trên Facebook.

C. Lôi kéo các bạn bị nói xấu đánh B D. Báo cho cô giáo chủ nhiệm biết để giải quyết.

**Câu 25.** Anh C đánh đập, ngược đãi mẹ vì bà đã già và không tự kiếm tiền để nuôi bản thân. Hành vi của anh C không phù hợp với chuẩn mực đạo đức

A. Gia đình      B. Tập thể C. Cơ quan      D. Trường học

**Câu 26.** Anh C thường xuyên ngược đãi người mẹ già yếu của mình. Nếu là hàng xóm của anh C, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức?

A. Lờ đi vì không phải việc của mình B. Quay clip và tung lên mạng xã hội

C. Nói xấu anh C với mọi người D. Cùng mọi người khuyên nhủ anh C.

**Câu 27.**Anh K có quan hệ ngoài hôn nhân với chị V. Điều này là vi phạm các chuẩn mực đạo đức về

A. Gia đình      B. Tập thể C. Cơ quan      D. Trường học

**Câu 28.** Trường X tổ chức cho học sinh quyên góp ủng hộ đồng bào lũ lụt là việc làm phù hợp với chuẩn mực đạo đức trong hoạt động

A. Xã hội      B. Kinh doanh C. Y tế      D. Môi trường

**Câu 29.** Công ty V tổ chức cho nhân viên tham gia hiến máu nhân đạo là việc làm phù hợp với chuẩn mực đạo đức trong hoạt động

A. Xã hội      B. Văn hóa C. Giáo dục      D. Môi trường

**Câu 30.** Các chuẩn mực “Công, dung, ngôn, hạnh” ngày nay có nhiều điểm khác xưa, điều này thể hiện các quy tắc, chuẩn mực đạo đức cũng luôn

A. Biến đổi cho phù hợp xã hội B. Biến đổi theo trào lưu xã hội

C. Thường xuyên biến đổi D. Biến đổi theo nhu cầu của mỗi người

**Câu 31.** Trong lớp, G thường hay nói xấu thầy cô giáo. Nếu là bạn cùng lớp, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp với chuẩn mực đạo đức để giúp bạn?

A. Nói xấu bạn với cả lớp B. Lờ đi vì không liên quan đến mình

C. Đồng tình với việc làm của G. D. Khuyên bạn không nên làm như vậy

**Câu 32.** Nhà trường vận động học sinh góp tiền ủng hộ đồng bào lũ lụt. Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

A. Học sinh không làm ra tiền nên không đóng góp

B. Đóng góp để mang lại thành tích cho nhà trường

C. Tùy vào điều kiện của mỗi học sinh để đóng góp

D. Tùy vào sở thích của mỗi học sinh mà đóng góp ít hay nhiều

**Câu 33.**Các nền đạo đức xã hội khác nhau luôn bị chi phối bởi quan điểm và lợi ích của

A. Nhân dân lao động B. Giai cấp thống trị C. Tầng lớp tri thức D. Tầng lớp doanh nhân

**Câu 34.**Nền đạo đức mới ở nước ta hiện nay phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, có kế thừa những giá trị đạo đức truyền thống của dân tộc và

A. Phát huy tinh hoa văn hóa của nhân loại B. Phát huy tinh thần quốc tế

C. Giữ gìn được bản sắc riêng D. Giữ gìn được phong cách riêng

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| Đáp án | D | D | A | D | A | A |
| Câu | 29 | 30 | 31 | 32 | 33 | 34 |
| Đáp án | A | A | D | C | A | A |

**Bài 11: Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học**

**Câu 1.** Nghĩa vụ là trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu lợi ích của

A. Cộng đồng      B. Gia đình C. Anh em      D. Lãnh đạo

**Câu 2.** Khẳng định nào dưới đây đúng khi nói về nghĩa vụ?

A. Kinh doanh đóng thuế B. Tôn trọng pháp luật C. Bảo vệ trẻ em D. Tôn trọng người già

**Câu 3.** Khi nhu cầu và lợi ích về cá nhân mâu thuẫn với nhu cầu và lợi ích của xã hội, cá nhân phải biết

A. Hi sinh quyền lợi của mình vì quyền lợi chung B. Đảm bảo quyền của mình hơn quyền chung

C. Đặt nhu cầu của cá nhân lên trên D. Hi sinh lợi ích của tập thể vì lợi ích cá nhân.

**Câu 4.** Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây khi nói về nghĩa vụ của công dân?

A. Nam thanh niên phải đăng kí nghĩa vụ quân sự B. Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ của Quân đội

C. Xây dựng đất nước là nghĩa vụ của người trưởng thành D. Học tốt là nghĩa vụ của học sinh

**Câu 5.** Nhận định nào dưới đây không thể hiện nghĩa vụ của thanh niên Việt Nam hiện nay?

A. Quan tâm đến mọi người xung quanh B. Không ngừng học tập để nâng cao trình độ

C. Sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc D. Không giúp đỡ người bị nạn

**Câu 6.** Câu nào dưới đây thể hiện nghĩa vụ của con cái đối với cha mẹ?

A. Liệu mà thờ kính mẹ già B. Gieo gió gặt bão C. Ăn cháo đá bát D. Ở hiền gặp lành

**Câu 7.** Năng lực tự đánh giá và điều chình hành vi đạo đức của mình trong mối quan hệ với người khác và xã hội được gọi là

A. Lương tâm      B. Danh dự C. Nhân phẩm      D. Nghĩa vụ

**Câu 8.** Hành vi nào dưới đây thể hiện người có lương tâm?

A. Không bán hàng giả B. Không bán hàng rẻ

C. Tạo ra nhiều công việc cho mọi người D. Học tập để nâng cao trình độ

**Câu 9.** Hành vi nào dưới đây thể hiện người không có lương tâm?

A. Bán thực phẩm độc hại cho người tiêu dùng B. Mẹ mắng con khi bị điểm kém

C. Xả rác không đúng nơi quy định D. Đến ở nhà bạn khi chưa được mời

**Câu 10.** Khi cá nhân có những hành vi sai lầm, vi phạm các quy tắc chuẩn mực đạo đức, họ cảm thấy

A. Cắn rứt lương tâm      B. Vui vẻ C. Thoải mái      D. Lo lắng

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | A | A | A | D |
| Câu | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | A | A | A | A | A |

**Câu 11.** Hành vi nào dưới đây thể hiện trạng thái cắn rứt lương tâm?

A. Dằn vặt mình khi cho bệnh nhân uống nhầm thuốc B. Vui vẻ khi lấy cắp tài sản nhà nước

C. Giúp người già neo đơn D. Vứt rác bừa bãi

**Câu 12.** Hành vi nào dưới đây thể hiện trạng thái lương tâm thanh thản?

A. Vui vẻ khi đã đóng góp tiền ủng hộ nạn nhân chất độc màu da cam

B. Không vui với việc làm từ thiện của người khác

C. Lễ phép với thầy cô

D. Chào hỏi người lớn tuổi

**Câu 13.** Để trở thành người có lương tâm, mỗi người cần phải làm gì dưới đây?

A. Bồi dưỡng tình cảm trong sáng lành mạnh B. Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ

C. Chăm chỉ làm việc nhà giúp cha mẹ D. Lễ phép với cha mẹ

**Câu 14.** Để trở thành người có lương tâm, học sinh cần thực hiện điều nào dưới đây?

A. Có tình cảm đạo đức trong sáng B. Hạn chế giao lưu với bạn xấu

C. Chăm chỉ lao động D. Chăm chỉ học tập

**Câu 15.** Sự coi trọng đánh giá cao của dư luận xã hội đối với mọi người phải dựa trên các giá trị tinh thần, đạo đức của người đó gọi là?

A. Tự trọng      B. Danh dự C. Hạnh phúc      D. Nghĩa vụ

**Câu 16.** Hành vi nào dưới đây thể hiện người không có nhân phẩm?

A. Bán hàng giả, hàng kém chất lượng B. Bán hàng đúng giá cả thị trường

C. Giúp đỡ người nghèo D. ủng hộ đồng bào lũ lụt

**Câu 17.** Khi một cá nhân biết tôn trọng và bảo vệ danh dự của mình thì người đó có

A. tự trọng      B. tự ái C. danh dự      D. nhân phẩm

**Câu 18.** Người luôn đề cao cái tôi nên có thái độ bực tức, khó chịu, giận dỗi khi cho rằng mình bị đánh giá thấp hoặc bị coi thường là người

A. tự ái      B. tự trọng C. tự tin      D. tự ti

**Câu 19.** Khi con người tạo ra cho mình những giá trị tinh thần, đạo đức và những giá trị đó được xã hội đánh giá, công nhận thì người đó có

A. danh dự      B. nhân phẩm C. ý thức      D. tình cảm

**Câu 20.** Khi thực hiện những hành vi phù hợp với các quy tắc, chuẩn mực đạo đức của xã hội thì cá nhân cảm thấy

A. hài lòng      B. khó chịu C. bất mãn      D. gượng ép

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Đáp án | A | A | A | A | B |
| Câu | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | A | A | A | A | A |

**Câu 21.** Trạng thái thanh thản của lương tâm giúp cho con người

A. Tự tin vào bản thân B. Tự ti về bản thân

C. Lo lắng về bản thân D. Tự cao tự đại về bản thân

**Câu 22.** Khi một cá nhân biết tôn trọng và bảo vệ danh dự của mình thì người đó được coi là người

A. Có lòng tự trọng B. Có lòng tự tin C. Đáng tự hào D. Đáng ngưỡng mộ

**Câu 23.** Người không có nhân phẩm sẽ bị xã hội

A. Coi thường và khinh rẻ B. Theo dõi và xét nét C. Chú ý D. Quan tâm

**Câu 24.** Người có nhân phẩm sẽ được xã hội

A. Kính trọng      B. Coi thường C. Dò xét      D. Thờ ơ

**Câu 25.** Thấy N chép bài kiểm tra của bạn, em sẽ lựa chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hớp với chuẩn mực đạo đức?

A. Im lặng để bạn chép bài B. Báo giáo viên bộ môn

C. Nhắc nhở bạn không nên chép bài người khác D. Viết lên mạng xã hội phê phán hành vi của bạn

**Câu 26.**Hành động nào dưới đây không góp phần vào sự tiến bộ và phát triển của đất nước?

A. Học tập để trở thành người lao động mới. B. Tham gia bảo vệ môi trường.

C. Chung tay đẩy lùi đại dịch HIV/AIDS. D. Chỉ tiêu dùng hàng ngoại.

**Câu 27.** Hiện nay, một số hộ nông dân sử dụng hóa chất cấm trong chăn nuôi. Em đồng tình với ý kiến nào sau đây?

A. Việc làm này giúp người nông dân tăng năng suất lao động.

B. Việc làm này giúp người nông dân rút ngắn thòi gian chăn nuôi.

C. Việc làm này đi ngược lại với mục tiêu của chủ nghĩa xã hội.

D. Việc làm này giúp người dân mua được thực phẩm rẻ hơn.

**Câu 28.** Hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới, lớp 10A có rất nhiều bạn tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường do địa phương phát động,nhưng còn một số bạn không muốn tham gia. Nếu là một thành viên của lớp 10A, em chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Không tham gia vì sợ ảnh hưởng đến việc học.

B. Tích cực tham gia và vận động các bạn cùng tham gia.

C. Khuyên các không nên nên tham gia.

D. Chế giễu những bạn tham gia.

**Câu 29.** Vào giờ sinh hoạt lớp, cô giáo nói: “ Sáng chủ nhật, lớp ta cử 15 bạn tham gia dự án trồng rừng ngập mặn”. Cô giaó lấy tinh thần xung phong của các bạn trong lớp, nhưng chỉ có lác đác một số bạn giơ tay. Nếu là học sinh trong lớp, em sẽ chọn cách ứng xử nào dưới đây?

A. Chỉ tham gia khi cô giáo chỉ định. B. Tìm sẵn lí do để từ chối khi cô giáo chỉ định.

C. Xung phong tham gia và vận động các bạn tham gia. D. Lờ đi, coi như không biết.

**Câu 30.**Sản xuất ra của cải vật chất là đặc trưng riêng chỉ có con người. Đó là quá trình lao động có

A. Mục đích.      B. Lợi ích. C. Lợi nhuận.      D. Thu nhập.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 |
| Đáp án | A | A | A | A | C |
| Câu | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 |
| Đáp án | A | A | A | A | B |

**Bài 12: Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình**

**Câu 1.** Sự rung cảm, quyến luyến sâu sắc giữ hai người khác giới, ở họ có sự hòa quyện nhiều mặt làm cho họ có nhu cầu gần gũi gắn bó với nhau được gọi là

A. Tình yêu. B. Tình bạn. C. Tình đồng đội. D. Tình đồng hương.

**Câu 2.** Tình yêu không chỉ điều chỉnh hành vi của con người mà còn làm bộc lộ phẩm chất

A. Đạo đức cá nhân. B. Đạo đức xã hội. C. Cá tính con người. D. Nhân cách con người.

**Câu 3.** Xã hội không can thiệp đến tình yêu cá nhân nhưng có trách nhiệm hướng dẫn mọi người có

A. quan niệm đúng đắn về tình yêu. B. Quan niệm thức thời về tình yêu.

C. Quan điểm rõ ràng về tình yêu. D. Cách phòng ngừa trong tình yêu.

**Câu 4.** Tình yêu là tình cảm sâu sắc, đáng trân trọng của mỗi cá nhân nhưng không hoàn toàn là việc

A. Riêng của cá nhân. B. Tự nguyện của cá nhân.

C. Bắt buộc của cá nhân. D. Phải làm của cá nhân.

**Câu 5.** Tình yêu bắt nguồn và bị chi phối bởi những quan niệm, kinh nghiệm sống của

A. Những người yêu nhau. B. Gia đình. C. Xã hội. D. Cộng đồng.

**Câu 6.**Biểu hiện nào dưới đây không phải là tình yêu chân chính?

A. Lợi dụng tình cảm để trục lợi cá nhân. B. Có sự chân thanh, tin cậy từ hai phía.

C. Quan tâm sâu sắc không vụ lợi. D. Có tình cảm chân thực, quyến luyến.

**Câu 7.** Điều nào dưới đây nên tránh trong tình yêu nam nữ?

A. Có quan hệ tình dục trước hôn nhân. B. Có tình cảm trong sang, lành mạnh.

C. Có hiểu biết về giới tính. D. Có sự thông cảm sâu sắc cho nhau.

**Câu 8.**Việc nào dưới đây cần tránh trong quan hệ tình yêu giữa hai người?

A. Yêu nhau vì lợi ích. B. Tôn trọng người yêu.

C. Tặng quà cho người yêu. D. Quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

**Câu 9.** Tình yêu chân chính không có đặc điểm nào dưới đây?

A. Ghen tuông, giận hờn vô cớ. B. Trung thực, chân thành từ hai phía.

C. Thông cảm, hiểu biết và giúp đỡ lẫn nhau. D. Quan tâm, chăm sóc cho nhau.

**Câu 10.** Trong tình bạn khác giới, cần chọn cách ứng xử nào dưới đây cho phù hợp?

A. Cư xử lịch thiệp, đàng hoàng. B. Thân mật và gần gũi.

C. Quan tâm và chăm sóc. D. Lấp lửng trong cách ứng xử.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | A | A | A | A |
| Câu | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | A | A | A | A | A |

**Câu 11.** Việc làm nào dưới đây không cần tránh trong quan hệ tình yêu?

A. Có sự quan tâm, chăm sóc nhau. B. Yêu một lúc nhiều người.

C. “ Đứng núi này trông núi nọ”. D. Tình yêu sét đánh.

**Câu 12.** Quan niệm nào dưới đây phù hợp với chế độ hôn nhân hiện tại của nước ta?

A. Môn đăng hộ đối. B. Cha mẹ đặt đâu con ngồi đấy.

C. Trai năm thê bảy thiếp. D. Tình chông nghĩa vợ thảo ngay trọn đời.

**Câu 13.** Độ tuổi quy định kết hôn đối với nữ ở nước ta là từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

A. 18 tuổi .   B. 19 tuổi . C. 20 tuổi .   D. 21 tuổi.

**Câu 14.** Độ tuổi quy định kết hôn đối với nam ở nước ta là từ đủ bao nhiêu tuổi trở lên?

A. 18 tuổi .   B. 19 tuổi . C. 20 tuổi .   D. 21 tuổi.

**Câu 15.** Hôn nhân thể hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng với nhau và được

A. Pháp luật và gia đình bảo vệ. B. Gia đình công nhận và bảo vệ.

C. Hai người yêu nhau thỏa thuận. D. Bạn bè hai bên thừa nhận.

**Câu 16.** Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ dựa trên cơ sở nào dưới đây?

A. Tình yêu chân chính. B. Cơ sở vật chất.

C. Nền tảng gia đình. D. Văn hóa gia đình.

**Câu 17.** Trong chế độ phong kiến, hôn nhân thường dựa trên cơ sở nào dưới đây?

A. Lợi ích kinh tế. B. Lợi ích xã hội.

C. Tình yêu chân chính. D. Tình bạn lâu năm.

**Câu 18.**Tự do trong hôn nhân thể hiện qua việc cá nhân được tự do như thế nào dưới đây?

A. Kết hôn theo luật định. B. Lấy bất cứ ai mà mình thích.

C. Kết hôn ở độ tuổi mình thích. D. Lấy vợ, chồng theo ý muốn gia đình.

**Câu 19.** Đâu là một trong những nội dung của hôn nhân tiến bộ?

A. Đăng kí kết hôn theo luật định. B. Tổ chức hôn lễ linh đình

C. Báo cáo họ hàng hai bên. D. Viết cam kết hôn nhân tự nguyện.

**Câu 20.** Em tán thành ý kiến nào dưới đây khi nói về hôn nhân?

A. Hôn nhân phải dựa trên cơ sở tình yêu. B. Hôn nhân phải dựa vào lợi ích kinh tế.

C. Hôn nhân phải được sự đồng ý của bố mẹ. D. Hôn nhân phải môn đăng hộ đối.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Đáp án | A | D | A | C | A |
| Câu | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | A | A | A | A | A |

**Câu 21.** Hôn nhân tự nguyện và tiến bộ còn thể hiện ở quyền tự do nào dưới đây?

A. Li hôn.    B. Tái hôn. C. Chia tài sản    D. Chia con cái.

**Câu 22.** Đâu là một trong những nội dung cơ bản của chế độ hôn nhân hiện nay ở nước ta?

A. Một vợ, một chồng và bình đẳng. B. Ép buộc và dựa trên lợi ích kinh tế.

C. Tự do và dựa vào nền tảng gia đình. D. Có sự trục lợi về kinh tế.

**Câu 23.** Vợ chồng luôn tôn trọng ý kiến, nhân phẩm và danh dự của nhau là biểu hiện của phương án nào dưới đây?

A. Bình đẳng trong quan hệ vợ chồng. B. Bình đẳng trong xã hội.

C. Truyền thống đạo đức. D. Quy định pháp luật.

**Câu 24.** Cộng đồng người cùng chung sống và gắn bó với nhau bởi hai mối quan hệ hôn nhân và huyết thống là

A. gia đình.       B. làng xã. C. dòng họ.      D. khu dân cư.

**Câu 25.** Quan hệ vợ chồng được hình thành trên cơ sở tình yêu và được

A. pháp luật bảo vệ. B. gia đình bảo đảm

C. gia đình đồng ý. D. chính quyền địa phương công nhận.

**Câu 26.** Câu nào dưới đây **không** nói về tình cảm gắn bó giữa vợ và chồng?

A. Giàu đổi bạn, sang đổi vợ. B. Thuận vợ,thuận chồng tát Biển Đông cũng cạn.

C. Chồng em áo rách em thương. D. Có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu.

**Câu 27.**Gia đình không có chức năng nào dưới đây?

A. Duy trì nòi giống. B. Nuôi dưỡng, giáo dục con cái.

C. Tổ chức đời sống gia đình. D. Bảo vệ môi trường.

**Câu 28.** Cha mẹ có trách nhiệm yêu thương, nuôi dưỡng và tạo điều kiện cho con cái được học tập, không phân biệt đối xử giữa các con là thể hiện nội dung quan hệ nào dưới đây trong gia đình?

A. Cha mẹ và con. B. Cha mẹ và con đẻ.

C. Cha mẹ và con nuôi. D. Cha mẹ và họ hàng.

**Câu 29.** Câu nào dưới đây thể hiện sự biết ơn của con cái đối với cha mẹ?

A. Công cha, nghĩa mẹ, ơn thầy. B. Cha mẹ sinh con Trời sinh tính.

C. Con hơn cha là nhà có phúc. D. Con dại cái mang.

**Câu 30.** Gia đình được xây dựng dựa trên mối quan hệ nào dưới đây?

A. Hôn nhân và huyết thống. B. Hôn nhân và họ hàng.

C. Họ hàng và nuôi dưỡng. D. Huyết thống và họ hàng.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 |
| Đáp án | A | A | A | A | A |
| Câu | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 |
| Đáp án | A | D | A | A | A |

**Bài 13: Công dân với cộng đồng**

**Câu 1.** Toàn thể những người cùng chung sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt được gọi là gì?

A. Cộng đồng.       B. Tập thể. C. Dân cư.       D. Làng xóm.

**Câu 2.** Tập thể nào dưới đây không phải là cộng đồng?

A. Nhân dân trong khu dân cư. B. Người Việt Nam ở nước ngoài.

C. Tổ học tập. D. Trường học.

**Câu 3.** Cộng đồng là hình thức thể hiện các mối liên hệ và quan hệ xã hội của

A. con người B. đất nước. C. cán bộ, công chức. D. tập thể người lao động.

**Câu 4.** Mỗi người là một thành viên, một tế bào của

A. cộng đồng. B. Nhà nước. C. thời đại. D. nền kinh tế đất nước.

**Câu 5.** Cá nhân có trách nhiệm thực hiện những nhiệm vụ mà cộng đồng giao phó, tuân thủ những quy đinh, những nguyên tắc của

A. cuộc sống. B. cộng đồng. C. đất nước. D. thời đại.

**Câu 6.** Mỗi công dân cần có việc làm, hành vi nào dưới đây khi sống trong cộng đồng?

A. Sống không cần quan tâm đến cộng đồng. B. Sống có trách nhiệm với cộng đồng.

C. Sống vô tư trong cộng đồng. D. Sống giữ mình trong cộng đồng.

**Câu 7.** Nhân nghĩa là lòng thương người và đối xử với người theo

A. nguyên tắc. B. lẽ phải. C. tình cảm D. từng trường hợp.

**Câu 8.** Nhân nghĩa thể hiện ở suy nghĩ, tình cảm và hành động cao đẹp của

A. quan hệ giữa các tầng lớp nhân dân. B. quan hệ giữa người với người.

C. quan hệ giữa các giai cấp khác nhau. D. quan hệ giữa các địa phương.

**Câu 9.**Nhân nghĩa giúp cho cuộc sống của con người trở nên

A. hoàn thiện hơn. B. tốt đẹp hơn C. may mắn hơn. D. tự do hơn.

**Câu 10.** Nhân nghĩa là truyền thống đạo đức cao đẹp của dân tộc ta, được hun đúc qua các thế hệ từ ngàn xưa cho đến ngày nay và ngày càng được

A. ủng hộ. B. duy trì, phát triển C. bảo vệ. D. tuyên truyền sâu rộng.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | C | A | A | B |
| Câu | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | B | B | B | B | B |

**Câu 11.**Biểu hiện nào dưới đây không phải là nhân nghĩa ?

A. Lòng thương người. B. Giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn, khó khăn.

C. Chỉ giúp đỡ người nào đã giúp đỡ mình. D. Nhường nhịn người khác.

**Câu 12.** Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện của nhân nghĩa?

A. Yêu thương mọi người như nhau. B. Không có chấp với người có lỗi lầm, biết hối cải.

C. Yêu ghét rõ rang. D. Luôn nhường nhịn trong cuộc sống.

**Câu 13.** Quan tâm, chia sẻ với những người xung quanh, trước hết là những người trong gia đình, thầy cô giáo, bạn bè, làng xóm láng giềng là biểu hiện của phương án nào dưới đây ?

A. Tình cảm.       B. Nhân nghĩa. C. Chu đáo.       D. Hợp tác

**Câu 14.** Tích cực tham gia các hoạt động “ Uống nước nhớ nguồn” và “ Đền ơn đáp nghĩa” là biểu hiện nào dưới đây về trách nhiệm của công dân với cộng đồng?

A. Lòng thương người. B. Nhân nghĩa. C. Biết ơn. D. Nhân đạo.

**Câu 15.**Kính trọng và biết ơn các vị anh hung dân tộc, những người có công với đất nước, với dân tộc là biểu hiện của phương án nào dưới đây?

A. Biết ơn.      B. Nhân nghĩa. C. Tôn kính.      D. Truyền thống.

**Câu 16.** Hành vi, việc làm nào dưới đây không phải là biểu hiện của nhân nghĩa?

A. Tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

B. Nhân ái, thương yêu con người.

C. Giúp đỡ người khác để tạo tiếng tốt cho bản thân.

D. Sẵn sang giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn, khó khăn.

**Câu 17.**Nhường nhịn, giúp đỡ người khác lúc sa cơ lỡ bước là việc làm thể hiện phẩm chất đạo đức nào dưới đây của công dân với cộng đồng?

A. Trách nhiệm.       B. Nhân nghĩa. C. Thương người       D. Thân ái.

**Câu 18.** Biểu hiện nào dưới đây là sống hòa nhập?

A. Sống tự do trong xã hội. B. Sống gần gũ, chan hòa với mọi người.

C. Sống theo sở thích cá nhân. D. Sống phù hợp với thời đại.

**Câu 19.** Sống vui vẻ, cởi mở, chan hòa với thầy cô, bạn bè và mọi người xung quanh là sống

A. thân thiện. B. hòa nhập. C. vô tư. D. hợp tác.

**Câu 20.**Sống gần gũi với mọi người và có ý thức tham gia các hoạt động chung của cộng đồng là biểu hiện của phương án nào dưới đây?

A. Sống có trách nhiệm. B. Sống hòa nhập. C. Sống hợp tác. D. Sống tích cực.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| Đáp án | C | B | B | B | B |
| Câu | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 |
| Đáp án | C | B | B | B | B |

**Câu 21.**Người sống hòa nhập với cộng đồng sẽ có thêm niềm vui và sức mạnh

A. trong một số trường hợp. B. vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

C. để làm giàu cho gia đình mình. D. để chinh phục thiên nhiên.

**Câu 22.** Những chuẩn mực đạo dức nào dưới đây là cần thiết của mỗi công dân đối với cộng đồng?

A. Yêu nước, yêu tập thể. B. Nhân nghĩa, hòa nhập, hợp tác.

C. Rộng lượng, chân thành. D. Chăm chỉ, nhiệt tình, nhanh nhẹn.

**Câu 23.** Chung sức làm việc giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung được gọi là gì?

A. Hợp tác.       B. Đoàn kết. C. Giúp đỡ.       D. Đồng lòng.

**Câu 24.** Mọi người cùng bàn bạc với nhau trong công việc chung và sẵn sàng hỗ trợ giúp đỡ nhau khi cần thiết là biểu hiện của phương án nào dưới đây?

A. Hợp tác.        B. Chung sức. C. Cộng đồng.        D. Trách nhiệm.

**Câu 25.**Mọi người cần phải hợp tác vì lý do nào dưới đây?

A. Vì mỗi người không thể tự hoàn thành công việc riêng.

B. Vì hợp tác đem lại hiệu quả cao hơn cho công việc chung.

C. Vì sự phân công trong xã hội.

D. Vì mỗi người đều có tính sáng tạo.

**Câu 26.**Hợp tác phải dựa trên yếu tố nào dưới đây?

A. Tự giác, tự lực, tự chủ. B. Tự nguyện, bình đẳng.

C. Cần cù, sang tạo. D. Nhiệt tình, chân thành.

**Câu 27.** Biết hợp tác trong công việc chung là yêu cầu đối với mỗi công dân trong xã hội

A. hiện đại. B.cũ. C. tương lai. D. công nghiệp.

**Câu 28.** Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện của hợp tác trong học sinh?

A. Bàn bạc với nhau về việc gây chia rẽ trong lớp học. B. Cùng nhau thảo luận bài tập nhóm.

C. Hai người hát chung một bài. D. Hai người mắng một người.

**Câu 29.** Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện hợp tác giữa các dân tộc trên đất nước Việt Nam?

A. Một số người cùng bàn với nhau chia rẽ dân tộc mình với dân tộc khác.

B. Nhân dân hai dân tộc trong bản cùng thảo luận xây dựng cây cầu treo mới.

C. Một nhóm thanh niên trong bản cùng nhau đánh người thuộc dân tộc khác.

D. Hai người của dân tộc A cùng nhau lấn chiếm đất của người thuộc dân tộc B.

**Câu 30.**Hành vi, việc làm nào dưới đây là biểu hiện của hợp tác giữa các địa phương ở Việt Nam?

A. Chính quyền xã A và xã B cùng bàn với nhau về việc cô lập xã

B. Nhân dân thôn C và thôn D cùng nhau công kích nhân dân xã E.

C. Xã P và xã Q cùng nhau xây dựng cây cầu nối đường đi chung giữa hai xã.

D. Hai thôn cạnh nhau bàn bạc rất nhiều về làm đường đi chung nhưng không có kết quả.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 |
| Đáp án | B | B | A | A | B |
| Câu | 26 | 27 | 28 | 29 | 30 |
| Đáp án | B | A | B | B | C |

**Câu 31.** Năm học nào bạn Hà cũng đạt Học sinh Giỏi, nhưng sống xa cách mọi người trong lớp. vì cho rằng mình học giỏi rồi nên Hà không muốn học nhóm cùng các bạn khác. Nếu là bạn của Hà, em sẽ khuyên bạn như thế nào?

A. Học giỏi thì không cần học nhóm nữa. B. Cần học nhóm để cùng hợp tác với các bạn.

C. Cần học nhóm nhưng không cần hợp tác. D. Không cần hợp tác với ai mà chỉ cần học giỏi.

**Câu 32.** Chi đoàn thanh niên lớp 10A phát động phong trào quyên góp sách cho các bạn vùng lũ lụt. Các bạn đoàn viên và thanh niên đều tham gia tích cực đóng góp chung vào phong trào Đoàn trường. việc làm của Chi đoàn thanh niên lớp 10A là biểu hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân trong cộng đồng?

A. Yêu thương người nghèo khổ. B. Nhân nghĩa. C. Hòa nhập. D. Tự giác.

**Câu 33.** Dân tộc Việt Nam có truyền thống “ Lá lành đùm lá rách” . sau những trận lũ lụt ở miền Trung, nhân dân khắp nơi trong cả nước lại quyên góp ủng hộ, chia sẻ khó khăn cho nhân dân vùng lũ lụt. việc làm nào là biểu hiện phẩm chất nào của công dân trong cộng đồng?

A. Đoàn kết.       B. Nhân nghĩa. C. Hợp tác.       D. Chia sẻ.

**Câu 34.** Là học sinh giỏi của lớp nhưng bạn Hoa sống xa lánh với hầu hết các bạn trong lớp, vì cho rằng mình học giỏi thì chỉ cần chơi với một vài bạn học giỏi là được. Nếu là bạn của Hoa, em có thể khuyên Hoa như thế nào cho phù hợp?

A. Hoa cứ sống như cách mình suy nghĩ là được.

B. Không cần phải gần gũi với các bạn ở trong lớp.

C. Nên sống hòa nhập với mọi người, Hoa sẽ được mọi người yêu quý.

D. Nếu sống hòa nhập với mọi người sẽ mất rất nhiều thời gian không cần thiết.

**Câu 35.** Mùa hè năm 2016, Đoàn Thanh niên tình nguyện của Trường Đại học X đã đi đến một số nơi xa xôi, hẻo lánh của miền núi để tuyên truyền, phổ biến về hoạt động bảo vệ môi trường. Việc làm này của Đoàn thanh niên là thể hiện điều gì dưới đây?

A. Hoạt động bảo vệ môi trường. B. Trách nhiệm của thanh niên trong cộng đồng.

C. Trách nhiệm về công tác tình nguyện. D. Hoạt động mùa hè xanh.

**Câu 36.** Là Bí thư Đoàn thanh niên, bạn Dung không những tham gia tích cực vào các hoạt động tập thể và hoạt động do nhà trường tổ chức mà còn tích cực vận động bạn bè cùng tham gia. Việc làm của bạn Dung là biểu hiện của trách nhiệm nào dưới đây của thanh niên- học sinh?

A. Sống tử tế. B. Sống hòa nhập. C. Sống hợp tác. D. Sống tích cực.

**Câu 37.** Tổ 1 của lớp 10D là một tập thể làm việc tích cực và có hiệu quả. Các bạn trong tổ thường xuyên cùng nhau trao đổi để giải quyết các yêu cầu chung trong học tâp và trong công việc. Việc làm của tổ 1 thể hiện chuẩn mực đạo đức nào dưới đây của công dân trong cộng đồng?

A. Hòa nhập.       B. Thân thiện. C. Hợp tác.       D. Cộng tác.

**Câu 38.** Khi cô giáo giao bài tập thảo luận nhóm, các thành viên trong nhóm B cùng nhau thảo luận tích cực để làm bài tập. Hành vi, việc làm của nhóm B là biểu hiện trách nhiệm nào dưới đây của học sinh trong học tập?

A. Tận tâm.       B. Tự giác. C. Hợp tác.       D. Tự lực cánh sinh.

**Câu 39.** khi được giao bài tập nhóm, các bạn trong nhóm A làm việc theo đúng sự phân công của bạn Trưởng nhóm. Cuối cùng cả nhóm trao đổi, thống nhất tạo thành kết quả chung. Hành vi, việc làm của nhóm B là biểu hiện điều gì dưới đây trong học tập?

A. Làm việc có kế hoạch. B. Làm việc nghiêm túc. C. Hợp tác. D. Khoa học.

**Câu 40.** Nhờ có thảo luận, trao đổi và cùng thực hiện kế hoạch theo hợp đồng mà nhiều công trình kiến trúc giữa các địa phương được hoàn thành đúng thời hạn và có chất lượng. Hoạt động chung này thể hiện yêu cầu nào dưới đây trong lao động?

A. Tận tâm.       B. Hợp tác. C. Thiện chí       D. Nhiệt tình.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 31 | 32 | 33 | 34 | 35 |
| Đáp án | B | B | B | C | B |
| Câu | 36 | 37 | 38 | 39 | 40 |
| Đáp án | C | C | C | C | B |

**Bài 14: Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc**

**Câu 1.** Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình

A. phục vụ lợi ích của Tổ quốc. B. chăm lo cho cuộc sống của giai đình.

C. xây dựng trường lớp sạch đẹp. D. phục vụ cho công việc.

**Câu 2.** Tình cảm nào dưới đây là biểu hiện của lòng yêu nước?

A. Yêu quê hương đất nước. B. Yêu công việc đang làm.

C. Yêu thích ngoại ngữ. D. Yêu thích tham quan, du lịch.

**Câu 3.** Biểu hiện nào dưới đây không nói về lòng yêu nước?

A. Yêu gia đình, người thân. B. Yêu nơi mình sinh ra, lớn lên.

C. Tích cực lao động giúp đỡ gia đình. D. Yêu xóm làng, khu dân cư của mình.

**Câu 4.**Lòng yêu nước bắt nguồn từ những tình cảm bình dị và gần gũi nhất đối với con người như

A. yêu quý bạn bè. B. yêu quý người nào ủng hộ mình.

C. yêu thích hoạt động ngoại khóa. D. yêu thích ca nhạc.

**Câu 5.** Biểu hiện nào dưới đây là một trong những nội dung của lòng yêu nước?

A. Tình cảm gắn bó với thiên nhiên. B. Tình cảm gắn bó với quê hương đất nước.

C. Yêu quý các di sản văn hóa. D. Yêu quý lao động.

**Câu 6.** Yêu nước là một truyền thống đạo đức cao quý và thiêng liêng nhất của

A. dân tộc Việt Nam. B. người lao động.

C. mọi người sống trên đất nước Việt Nam. D. mọi doanh nghiệp.

**Câu 7.** em đồng ý với ý kiến nào dưới đây về lòng yêu nước?

A. Lòng yêu nước là điều lớn lao rất khó thực hiện.

B. Lòng yêu nước bắt nguồn từ những điều bình dị, gần gũi nhất.

C. Chỉ những người trong quân đội mới cần có lòng yêu nước.

D. Học sinh phổ thông còn nhỏ nên không cần có lòng yêu nước.

**Câu 8.** Tình yêu quê hương đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình phục vụ lợi ích của Tổ quốc là biểu hiện của phương án nào dưới đây?

A. Lòng yêu nước. B. Tình cảm dân tộc. C. Truyền thống đạo đức. D. Sự hi sinh.

**Câu 9.** Đức tính nào dưới đây của dân tộc Việt nam thể hiện lòng yêu nước?

A. Đoàn kết với nhân dân các nước.

B. Đoàn kết, kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm.

C. Hòa nhập với mọi người trong cộng đồng.

D. Không phân biệt dân tọc Kinh với các dân tộc thiểu số.

**Câu 10.** Lòng yêu của dân tộc Việt Nam không bao gồm nội dung nào dưới đây?

A. Tình cảm gắn bó với quê hương đất nước. B. Đề cao dân tộc mình hơn dân tộc khác.

C. Lòng tự hào dân tộc chính đáng. D. Cần cù và sáng tạo trong lao động.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | A | A | C | A | B |
| Câu | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 |
| Đáp án | A | B | A | B | B |

**Câu 11.** tích cực tham gia góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm thiết thực, phù hợp với khả năng là thực hiện trách nhiệm nào dưới đây của học sinh?

A. Bảo vệ quê hương. B. Xây dựng Tổ quốc

C. Giũ gìn quê hương. D. Làm giàu cho quê hương.

**Câu 12.** Chăm chỉ, sáng tạo trong học tập, lao động; có mục đích, động cơ học tập đúng đắn, vì đất nước là biểu hiện trách nhiệm của học sinh đối với việc nào dưới đây?

A. Bảo vệ Tổ quốc. B. Thực hiện nghĩa vụ học tập.

C. Xây dựng Tổ quốc. D. Thực hiện quyền học tập.

**Câu 13.** tham gia hoạt động bảo vệ an ninh ở địa phương là biểu hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân?

A. Bảo vệ Tổ quốc. B. Xây dựng tổ quốc. C. Phát huy truyền thống dân tộc. D. Bảo vệ quê hương.

**Câu 14.** Đăng kí nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi là thực hiện trách nhiệm nào dưới đây?

A. Làm tốt nghĩa vụ quân sự. B. Bảo vệ Tổ quốc.

C. Giữ gìn quê hương. D. Công dân với Tổ quốc.

**Câu 15.** Trong giờ thảo luận của lớp 10C, có một số bạn bè nêu câu hỏi. “Cần cù và sáng tạo trong lao động có phải là biểu hiện của lòng yêu nước hay không?” . Em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

A. Không, vì đây là biểu hiện của đức tinh chăm chỉ.

B. Có, vì lao động cần cù và sáng tạo góp phần cho đất nước phát triển.

C. Có, vì đây là biểu hiện của tinh thần dân tộc.

D. Không, vì người lao động nào cũng cần phải cần cù sáng tạo.

**Câu 16.** Học sinh lớp 10A Trường Trung học phổ thông H tích cực tham gia hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” các gia đình thương binh liệt sĩ, các bà mẹ Việt Nam anh hung, là thực hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân?

A. Chăm lo cho xã hội. B. Với những người đi trước. C. Bảo vệ Tổ quốc. D. Xây dựng đất nước.

**Câu 17.** Mặc dù học tập ở Ô-xtray-li-a, nhưng anh Hưng thường xuyên quan tâm đến tình hình đất nước và tích cực tham gia các hoạt động vì quê hương đất nước của lưu học sinh Việt Nam. Những hành vi, việc làm của anh Hưng nói lên biểu hiện nào dưới đây của người Việt Nam?

A. Truyền thống vì cộng đồng. B. Lòng yêu nước.

C. Lòng tự tôn dân tộc. D. Truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”.

**Câu 18.** Là học sinh lớp 10, Huyền rất cham chỉ học hành nên năm nào cũng đạt Học sinh Giỏi. Huyền mơ ước sau này làm được nhiều việc có ích cho đất nước. Hành vi, việc làm của Huyền là thể hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân?

A. Học tập. B. Xây dựng Tổ quốc. C. Bảo vệ Tổ quốc. D. Tự hào dân tộc.

**Câu 19.**Mặc dù đất nước hòa bình, nhưng các chú bộ đội ở quần đảo Trường Sa vẫn ngày đêm canh giữ biển đảo đất nước. Việc làm này là thể hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân?

A. Giữ gìn biển đảo. B. Canh gác nơi đảo xa.

C. Bảo vệ Tổ quốc. D. Nêu cao cảnh giác.

**Câu 20.** Học xong lớp 12, nhiều bạn của nam vào học ở các trường đại học, cao đẳng, còn Nam thì tình nguyện lên đường nhập ngũ. Việc làm của Nam là thực hiện trách nhiệm nào dưới đây của công dân học sinh?

A. Xây dựng Tổ quốc. B. Bảo vệ hòa bình.

C. Bảo vệ Tổ quốc. D. Xây dựng Quân đội.

**Câu 21.** Người xa quê hương, đất nước nhưng luôn nhớ về quê hương, hướng về Tổ quốc là người có

A. tình cảm dân tộc. B. tình cảm quê hương, đất nước.

C. lòng yêu nước. D. tấm lòng tốt đẹp.

**Câu 22.** Học sinh lớp 10B, Trường Trung học phổ thông Q là một tập thể lớp học giỏi, tích cực tham gia các hoạt động xã hộc như xóa đói giảm nghèo, phòng chống các tệ nạn xã hội do nhà trường tổ chức. Việc làm của học sinh lớp 10B là thực hiện trách nhiệm nào của công dân học sinh?

A. Bảo vệ Tổ quốc. B. Hoạt động xã hội.

C. Xây dựng Tổ quốc. D. Hoạt động tình nguyện.

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| Đáp án | B | C | A | B | B | C |
| Câu | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 |
| Đáp án | B | B | C | C | C | C |

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ MINH HỌA** |  |

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM** (7 điểm)

**Câu 1.** Hệ thống các quy tắc, chuẩn mực xã hội mà nhờ đó con người tự giác điều chỉnh hành vi của mình cho phù hợp với lợi ích của cộng đồng, là nội dung của khái niệm nào sau đây?

**A.** Đạo đức. **B.** Tư tưởng giáo điều.

**C.** Hủ tục. **D.** Tôn giáo phản diện.

**Câu 2.** Khi một cá nhân biết tôn trọng và bảo vệ danh dự của mình thì người đó được coi là có

**A.** tinh thần tự chủ. **B.** tính tự tin

**C.** lòng tự ái. **D.** lòng tự trọng

**Câu 3.** Trách nhiệm của cá nhân đối với yêu cầu, lợi ích chung của xã hội, của cộng đồng là nội dung của phạm trù nào dưới đây?

1. Bổn phận. **B.** Nghĩa vụ. **C.** Nhân phẩm. **D.** Danh dự.

**Câu 4.** Sự rung cảm, quyến luyến sâu sắc giữ hai người khác giới, ở họ có sự hòa quyện nhiều mặt làm cho họ có nhu cầu gần gũi gắn bó với nhau được gọi là

**A.** tình yêu. **B.** tình bạn. **C.** tình đồng đội. **D.** tình đồng hương.

**Câu 5.** Gia đình được xây dựng dựa trên mối quan hệ nào dưới đây?

**A.** Huyết thống và họ hàng. **B.** Hôn nhân và họ hàng.

**C.** Họ hàng và nuôi dưỡng. **D.** Hôn nhân và huyết thống.

**Câu 6.** Ông, bà, cha mẹ phải dạy cho con cái điều hay lẽ phải, rèn luyện những thói quen, nếp sống lành mạnh đã thể hiện chức năng cơ bản nào của gia đình?

**A.** Nuôi dưỡng, giáo dục con cái. **B.** Hạn chế thu nhập cá nhân.

**C.** Kiềm chế hợp tác quốc tế. **D.** Tăng cường phân chia giai cấp.

**Câu 7.** Cùng chung sức làm việc, biết giúp đỡ, hỗ trợ, phối hợp lẫn nhau vì mục đích chung là sự thể hiện lối sống

**A.** nhân nghĩa. **B.** hòa nhập. **C.** hợp tác. **D.** hội nhập.

**Câu 8.** Toàn thể những người cùng chung sống, có những điểm giống nhau, gắn bó thành một khối trong sinh hoạt xã hội được gọi là

**A.** cộng đồng. **B.** tập thể. **C.** dân cư. **D.** làng xóm.

**Câu 9.** Lòng yêu nước là tình yêu quê hương, đất nước và tinh thần sẵn sàng đem hết khả năng của mình

**A.** phục vụ lợi ích của Tổ quốc. **B.** chăm lo cho cuộc sống gia đình.

**C.** chăm lo cuộc sống cộng đồng.  **D.** phục vụ lợi ích của mọi người.

**Câu 10.** Đăng kí tham gia nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi là đang thực hiện trách nhiệm nào dưới đây?

**A.** Bảo vệ Tổ quốc. **B.** Xây dựng Tổ quốc.

**C.**Xây dựng quê hương. **D.** Bảo vệ quê hương.

**Câu 11.** Biểu hiện nào dưới đây nói lên trách nhiệm xây dựng Tổ quốc của thanh niên học sinh?

**A.** Trung thành với Tổ quốc, với chế độ xã hội chủ nghĩa.

**B.** Sẵn sàng lên đường làm nghĩa vụ bảo vệ khi Tổ quốc cần.

**C.** Tham gia đăng ký nghĩa vụ quân sự khi đủ tuổi.

**D.** Biết phê phán, đấu tranh với những hành vi đi trái với lợi ích dân tộc.

**Câu 17.** Việc sống và tuân theo những chuẩn mực, quy tắc đạo đức sẽ giúp con người

**A**. hoàn thiện nhân cách. **B.** sống thoải mái.

**C**. hoàn thiện nhiều kĩ năng. **D.** không bị pháp luật xử lí.

**Câu 18.**Biểu hiện nào dưới đây **không phải** là tình yêu chân chính?

**A.** Lợi dụng tình cảm để trục lợi cá nhân.

**B.** Có sự chân thành, tin cậy từ hai phía.

**C.** Quan tâm sâu sắc không vụ lợi.

**D.** Có tình cảm chân thực, quyến luyến.

**Câu 19.** Hành vi, việc làm nào dưới đây không phải là biểu hiện của nhân nghĩa?

1. Tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.

**B**. Nhân ái, thương yêu con người.

**C**. Giúp đỡ người khác để tạo tiếng tốt cho bản thân.

**D**. Sẵng giúp đỡ người khác lúc hoạn nạn, khó khăn.

**Câu 20.** Cộng đồng chăm lo cho đời sống của cá nhân, đảm bảo cho mỗi người có điều kiện phát triển thuộc nội dung nào của cộng đồng?

1. Khái niệm. **B.** Vai trò. **C.** Đặc trưng.  **D.** Trách nhiệm.

**Câu 21**. Trong giai đoạn hiện nay, để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, chúng ta cần phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết

**A**. các cơ quan nhà nước.  **B.** trong giai cấp công nhân.

**C**. toàn dân tộc.  **D.** quốc tế.

**Câu 22.** Đức tính nào dưới đây của dân tộc Việt Nam thể hiện lòng yêu nước?

**A.** Đoàn kết, giúp đỡ mọi người xung quanh.

**B.** Đoàn kết, kiên cường bất khuất chống giặc ngoại xâm.

**C.** Hòa nhập, sẻ chia với mọi người trong cộng đồng.

**D.** Không phân biệt dân tộc Kinh với các dân tộc thiểu số.

**Câu 23.** Tích cực tham gia góp phần xây dựng quê hương bằng những việc làm thiết thực, phù hợp khả năng là biểu hiện trách nhiệm của học sinh đối với việc

**A.** bảo vệ quê hương. **B.** giữ gìn quê hương.

**C.** xây dựng Tổ quốc. **D.** xây dựng quê hương.

**II. PHẦN TỰ LUẬN** (3 điểm)

**Câu 29** (2 điểm)

Hiện nay, một bộ phận nam nữ thường quan niệm rằng khi yêu nên sống thử xem có hợp nhau không rồi mới tiến tới hôn nhân. Theo em, có nên sống thử trước hôn nhân không? Vì sao?

**Câu 30** (1điểm)

Tình huống :Cô giáo ra 10 câu hỏi chuẩn bị cho tiết sau kiểm tra. Mai ngồi cạnh Dung nói: “*Mày về học năm câu đầu, tao học năm câu cuối. Đến lúc kiểm tra ai trúng tủ câu nào thì cho người đó chép. Học thế cho nhàn!”*

Theo em, đó có phải là hợp tác hay không? Vì sao. Nếu là Dung thì em sẽ làm gì?

**---- HẾT ----**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐỀ MINH HỌA** | **ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM** |

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM** (7 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| **Đáp án** | A | D | B | A | D | A | C | A | A | A | D | B | B | A |
|  | | | | | | | | | | | | | | |
| **Câu** | 15 | 16 | 17 | 18 | 19 | 20 | 21 | 22 | 23 | 24 | 25 | 26 | 27 | 28 |
| **Đáp án** | A | A | A | A | C | C | C | B | C | B | B | C | B | A |

**II. PHẦN TỰ LUẬN** (3 điểm)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu hỏi** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **Câu 29**  **(2,0 điểm)** | - Không nên sống chung, sống thử trước hôn nhân.  - Sống thử sẽ bị dư luận xã hội lên án.  - Nếu còn đi học thì ảnh hưởng đến việc học tập và tương lai sau này.  - Quan hệ tình dục trước hôn nhân sẽ gây nên những hậu quả tai hại:  + Có thai ngoài ý muốn gây tác động xấu đến cuộc sống bản thân và gia đình.  + Nạo phá thai sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe, tâm lý, ảnh hưởng tới cơ quan sinh sản vô sinh về sau. (đặc biệt là các bạn nữ)  + Sinh con ra không có điều kiện chăm sóc bỏ mặc con cái…  + Lây lan các bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục. | 0,25điểm  0.25điểm  0.25điểm  0,25điểm  0.25điểm  0,25điểm  0,25điểm  0.25điểm |
| **Câu 30**  **(1,0 điểm)** | - Đây không phải là hợp tác. Hợp tác phải vì mục đích chung, vì lợi ích cộng đồng. Tình huống trên là vì lợi ích cá nhân của 2 người.  - Nếu em là Dung em sẽ không đồng ý và đồng thời phân tích cho bạn hiểu là như vậy là không đúng, vi phạm quy chế thi cử, lừa dối thầy cô… | 0,5 điểm  0.5 điểm |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ II**

**MÔN: GDCDLỚP 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung kiến thức** | **Đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | | | | | | **Tổng** | | | | | | | **% tổng**  **điểm** | | | |
| **Nhận biết** | | | | **Thông hiểu** | | | | | **Vận dụng** | | | | **Vận dụng cao** | | | | ***Số CH*** | | | | ***Thời gian (phút)*** | | |
| ***Số CH*** | | ***Thời gian (phút)*** | | ***Số CH*** | | | ***Thời gian (phút)*** | | ***Số CH*** | | ***Thời gian (phút)*** | | ***Số CH*** | | ***Thời gian (phút)*** | | ***TN*** | | | ***TL*** |  | | |  | | |
| 1 | **Đạo đức và các phạm trù cơ bản của đạo đức học** | 1. Quan niệm về đạo đức và vai trò của đạo đức trong sự phát triển của cá nhân, gia đình và xã hội. | **1** | |  | | **2**  **1** | | |  | | 1\* | |  | | 0 | |  | | **8** | | | **2** |  | | | **20** | | |
| 2. Một số phạm trù cơ bản của đạo đức học | **4** | |  | | 1\*\* | |  | |
| 2 | **Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình** | 3. Công dân với tình yêu, hôn nhân và gia đình | **4** | |  | | **3** | | |  | | **7** | | |  | | | **17.5** | | |
| 3 | **Công dân với cộng đồng** | 4. Công dân với cộng đồng | **4** | |  | | **3** | | |  | | **7** | | |  | | | **17.5** | | |
| 4 | **Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc** | 5. Công dân với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc | **3** | |  | | **3** | | |  | | 0 | | **6** | | |  | | | **15** | | |
| **Tổng** | | | | **16** | |  | | **12** | |  | **1** | | | |  | | **1** | |  | | | **28** | **2** | | |  | | | **100** | | | |
| **Tỉ lệ (%)** | | | | **40** | | | | | **30** | | | | **20** | | | | **10** | | | | **70** | | **30** | |  | | | **100** | | | |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | | **70** | | | | | | | | | **30** | | | | | | | | **100** | | | |  | | |  | | | |

**Lưu ý:**

- Các câu hỏi ở cấp độ nhận biết và thông hiểu là các câu hỏi trắc nghiệm khách quan 4 lựa chọn, trong đó có duy nhất 1 lựa chọn đúng.

- Các câu hỏi ở cấp độ vận dụng và vận dụng cao là các câu hỏi tự luận.

- Số điểm tính cho 1 câu trắc nghiệm là 0,25 điểm/câu; số điểm của câu tự luận được quy định trong hướng dẫn chấm nhưng phải tương ứng với tỉ lệ điểm được quy định trong ma trận.

- Trong nội dung kiến thức (1), (2), (3), (4), (5), chỉ được chọn một câu mức độ vận dụng, không ra câu hỏi mức độ vận dụng và vận dụng cao ở cùng 1 đơn vị kiến thức.